

Số: 539/TB-ĐHBB

Hà Nội, ngày 03 tháng 07 năm 2023

THÔNG BÁO TUYỂN SINH
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2023
(Điều chỉnh bổ sung lần 1)

Trường Đại học Hòa Bình là Trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục Quốc gia. Căn cứ Đề án tuyển sinh đại học năm 2023 (điều chỉnh bổ sung lần 1), Trường Đại học Hòa Bình thông báo tuyển sinh trình độ đại học hệ chính quy năm 2023 như sau:

1. Đối tượng tuyển sinh:

- Người đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương;
- Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

2. Phạm vi tuyển sinh: Trong cả nước.

3. Phương thức tuyển sinh:

3.1. Phương thức xét tuyển:

- + **Phương thức 1:** Xét tuyển sử dụng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT 2023.
- + **Phương thức 2:** Xét tuyển sử dụng kết quả học tập THPT (học bạ), kết quả tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học cùng nhóm ngành đào tạo.

Thí sinh có thể đăng ký xét tuyển bằng một trong ba cách sau:

- **Cách 1:** Sử dụng kết quả học tập 3 môn trong tổ hợp xét tuyển của 3 học kỳ (hai học kỳ lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12);
- **Cách 2:** Sử dụng kết quả học tập lớp 12 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển;
- **Cách 3:** Sử dụng kết quả học tập điểm trung bình cộng năm lớp 12.
- **Cách 4:** Sử dụng kết quả tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học kết hợp với kết quả học tập điểm trung bình cộng năm lớp 12.
- + **Phương thức 3:** Xét tuyển sử dụng kết quả kỳ thi đánh giá năng lực năm 2023 của các trường đại học.

+ **Phương thức 4:** Xét tuyển thẳng theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Hòa Bình năm 2023.

3.2. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (ngưỡng điểm nhận hồ sơ)

3.2.1. Phương thức 1: Nhà trường sẽ công bố ngưỡng đảm bảo chất lượng sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023.

3.2.2. Phương thức 2: Tổng điểm trung bình cộng hai học kỳ lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 của ba môn trong tổ hợp xét tuyển đạt từ 15,0 điểm trở lên; tổng điểm lớp 12 của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển đạt từ 15,0 điểm trở lên; điểm trung bình cộng năm lớp 12 đạt 5,0 trở lên; tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học đạt loại trung bình trở lên và điểm trung bình cộng năm lớp 12 đạt 5,0 trở lên.

uel



* Riêng các ngành Y học cổ truyền, Dược học và Điều dưỡng được quy định cụ thể như sau:

- Đối với ngành Dược học, Y học cổ truyền có 02 nhóm xét tuyển, gồm:

+ Nhóm 1: Học sinh có bằng tốt nghiệp THPT phải có học lực lớp 12 xếp loại Giỏi hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8,0 trở lên;

+ Nhóm 2: Thí sinh đã tốt nghiệp trình độ trung cấp trở lên cùng nhóm ngành dự tuyển, ngưỡng đầu vào được áp dụng một trong các tiêu chí sau:

Tiêu chí 1: Học lực lớp 12 đạt loại giỏi trở lên hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 8,0 trở lên;

Tiêu chí 2: Tốt nghiệp THPT loại giỏi trở lên hoặc học lực lớp 12 đạt loại khá và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo;

Tiêu chí 3: Tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học đạt loại giỏi trở lên;

Tiêu chí 4: Tốt nghiệp trình độ trung cấp, hoặc trình độ cao đẳng hoặc trình độ đại học đạt loại khá và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo.

- Đối với ngành Điều dưỡng có 02 nhóm xét tuyển như sau:

+ Nhóm 1: Học sinh có bằng tốt nghiệp THPT phải có học lực lớp 12 xếp loại Khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên.

+ Nhóm 2: Thí sinh đã tốt nghiệp trình độ trung cấp trở lên cùng nhóm ngành dự tuyển, ngưỡng đầu vào được áp dụng một trong các tiêu chí sau:

Tiêu chí 1: Học lực lớp 12 đạt loại khá hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 6,5 trở lên;

Tiêu chí 2: Tốt nghiệp THPT loại khá, hoặc có học lực lớp 12 đạt loại trung bình và có 5 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo;

Tiêu chí 3: Tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, trình độ đại học đạt loại khá trở lên.

* Đối với các ngành có tổ hợp xét tuyển bao gồm môn Vẽ (Thiết kế đồ họa, Thiết kế thời trang, Thiết kế nội thất): Tổng điểm trung bình các môn trong tổ hợp xét tuyển phải đạt từ 15,0 điểm trở lên và điểm môn Vẽ $\geq 5,0$.

3.2.3. Phương thức 3: Nhà trường sẽ công bố ngưỡng đảm bảo chất lượng sau khi có kết quả của các trường đại học tổ chức thi đánh giá năng lực năm 2023.

Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào có thể được điều chỉnh tại thời điểm xét tuyển để phù hợp với tình hình tuyển sinh thực tế và đảm bảo chất lượng tuyển sinh đầu vào của Nhà trường.

Thí sinh được quyền đăng ký xét tuyển vào tất cả các ngành (trừ ngành thi năng khiếu), nếu đáp ứng quy định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào. Thí sinh được đăng ký xét tuyển không giới hạn số lượng nguyện vọng và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp.

3.3. Tiêu chí xét tuyển

Dựa vào Điểm xét tuyển (ĐXT) được xác định như sau: $\text{ĐXT} = \text{TĐ1} + \text{ĐUT}$

Trong đó:

- TĐ1 là tổng điểm các bài thi/môn thi của tổ hợp dùng để xét tuyển.
- ĐUT là điểm ưu tiên khu vực và đối tượng được quy định trong Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Hòa Bình.

3.4. Nguyên tắc xét tuyển

a) Căn cứ ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, xét tuyển chung cho các ngành theo ĐXT của thí sinh từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu.

b) Trường hợp xét tuyển vẫn còn chỉ tiêu, Nhà trường tổ chức xét tuyển đợt tiếp theo theo quy định.

4. Ngành đào tạo và tổ hợp xét tuyển:

TT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Chỉ tiêu	Tổ hợp xét tuyển	Thời gian
1	Y học cổ truyền	7720115	325	A00, B00, D07, D08	6 năm
2	Dược học	7720201	100		5 năm
3	Điều dưỡng	7720301	75		4 năm
4	Công nghệ thông tin	7480201	100	A00, A01, C01, D01	4 năm
5	Quản trị kinh doanh	7340101	80	A00, A01, D01, D96	4 năm
6	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	7510605	50		
7	Thương mại điện tử	7340122	50		
8	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103	60	C00, D01, D72, D96	4 năm
9	Quản trị khách sạn	7810201	25		
10	Luật kinh tế	7380107	50	A00, C00, D01, D78	4 năm
11	Tài chính ngân hàng	7340201	50	A00, A01, D01, D96	4 năm
12	Kế toán	7340301	55		
13	Thiết kế đồ họa	7210403	60	H00, H01, V00, V01	4 năm
14	Thiết kế nội thất	7580108	25		
15	Thiết kế thời trang	7210404	15		
16	Công nghệ đa phương tiện	7329001	50	A00, A01, C01, D01	4 năm
17	Quan hệ công chúng	7320108	50	C00, D01, D15, D78	4 năm
18	Ngôn ngữ Anh	7220201	59	D01, D14, D15, D78	4 năm
19	Kỹ thuật ô tô	7520130	100	A00, A01, C01, D01	4,5 năm
	Tổng		1379		

Ghi chú: A00 - Toán, Lí, Hóa; A01- Toán, Lí, Tiếng Anh; A02 - Toán, Lí, Sinh; B00 - Toán, Hóa, Sinh; C00 - Văn, Sử, Địa; C01- Toán, Văn, Lí; D01- Văn, Toán, Tiếng Anh; D07- Toán, Hóa, Tiếng Anh; D08- Toán, Sinh, Tiếng Anh; D14- Văn, Sử, Tiếng Anh; D15- Văn, Địa, Tiếng Anh; H00 - Văn, Vẽ 1, Vẽ 2; H01- Toán, Vẽ 1, Vẽ 2; V00 - Toán, Lí, Vẽ; V01- Toán, Văn, Vẽ; D72: Văn - Tiếng Anh - Khoa học tự nhiên (tổ hợp các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học); D78: Văn - Tiếng Anh - Khoa học xã hội (tổ hợp các môn Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân); D96: Toán - Tiếng Anh - Khoa học xã hội (tổ hợp các môn Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân).

5. Chính sách ưu tiên:

(1) Nhà trường thực hiện chính sách ưu tiên theo đối tượng (người dân tộc thiểu số, con người có công với cách mạng), khu vực (vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn) theo quy định của Nhà nước.

(2) Miễn 100% học phí năm thứ nhất cho sinh viên đạt giải Quốc gia.

(3) Giảm 50% học phí năm thứ nhất đối với sinh viên được tuyển thẳng.

(4) Miễn ký túc xá 1 học kỳ đối với sinh viên thuộc gia đình chính sách, dân tộc thiểu số, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Ưu tiên ở ký túc xá với giá 215.000 đồng/tháng.

(5) Thưởng 05 triệu đồng khấu trừ vào học phí cho sinh viên có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế (IELTS 5.0, TOEIC500 trở lên hoặc tương đương).

(6) Hỗ trợ thủ tục vay vốn ngân hàng phục vụ cho việc học tập.

(7) Cấp học bổng của doanh nghiệp, khuyến học theo từng học kỳ cho sinh viên có thành tích cao trong học tập và rèn luyện.

(8) Được học trong môi trường doanh nghiệp, được tạo cơ hội việc làm cho sinh viên ngay trong quá trình học tập tại Trường, sau khi tốt nghiệp được làm việc trong các doanh nghiệp có thu nhập cao, có cơ hội thăng tiến bằng Hợp đồng đào tạo của Nhà trường.

6. Hình thức đào tạo: Đào tạo theo học chế tín chỉ.

7. Học phí:

Ngành đào tạo	Học phí năm thứ nhất	Ghi chú
Tài chính ngân hàng	520.000 đồng/tín chỉ (1,7 triệu/tháng)	
Kế toán		
Luật kinh tế		
Quan hệ công chúng		
Ngôn ngữ Anh		
Quản trị kinh doanh	590.000 đồng/tín chỉ (1,9 triệu/tháng)	
Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành		
Công nghệ thông tin		
Công nghệ đa phương tiện		
Quản trị khách sạn		
Logistics và quản lý chuỗi cung ứng		
Thương mại điện tử	600.000 đồng/tín chỉ (2,0 triệu/tháng)	
Thiết kế nội thất		
Thiết kế đồ họa		
Thiết kế thời trang	630.000 đồng/tín chỉ (2,2 triệu/tháng)	
Kỹ thuật ô tô		
Dược	890.000 đồng/tín chỉ (2,8 triệu/tháng)	
Điều dưỡng	610.000 đồng/tín chỉ (2,0 triệu/tháng)	
Y học cổ truyền	1.050.000 đồng/tín chỉ (3,3 triệu/tháng)	

Học phí các năm tiếp theo tăng 11% so với năm trước, riêng 3 ngành Thiết kế nội thất, Thiết kế đồ họa, Thiết kế thời trang tăng 14%.

8. Địa điểm đào tạo: Trường Đại học Hòa Bình, số 8 Bùi Xuân Phái, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

9. Hồ sơ xét tuyển

9.1. Xét tuyển theo kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023, hồ sơ bao gồm:

(1) Phiếu ĐKXT năm 2023 (thí sinh có thể download tại địa chỉ website của Trường: <http://daihochoabinh.edu.vn>);

(2) Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời năm 2023;

(3) Giấy tờ ưu tiên (nếu có).

9.2. Xét tuyển theo Học bạ THPT, hồ sơ bao gồm:

(1) Phiếu ĐKXT năm 2023 (thí sinh có thể download tại địa chỉ website của Trường: <http://daihochoabinh.edu.vn>);

(2) Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời năm 2023 và bản sao học bạ THPT;

(3) Bản sao Bằng tốt nghiệp và học bạ THPT (tốt nghiệp trước năm 2023);

(4) Giấy tờ ưu tiên (nếu có).

(Các thí sinh tốt nghiệp năm 2023 được nộp hồ sơ xét tuyển sớm và sẽ nộp bổ sung giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời sau khi được cấp)

9.3. Xét tuyển theo kết quả kỳ thi đánh giá năng lực của các trường đại học năm 2023, hồ sơ bao gồm:

(1) Phiếu ĐKXT năm 2023 (thí sinh có thể download tại địa chỉ website của Trường: <http://daihochoabinh.edu.vn>)

(2) Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời năm 2023

(3) Giấy xác nhận kết quả kỳ thi ĐGNL của các trường đại học năm 2023

(4) Giấy tờ ưu tiên (nếu có);

10. Thời gian nộp hồ sơ và thông báo kết quả xét tuyển:

1. Thời gian nộp hồ sơ

a) Phương thức 1 và phương thức 3: Dự kiến đợt 1 trước 30/8/2023, đợt 2 trước 30/10/2023, đợt 3 trước 30/12/2023 (thời gian xét tuyển có thể thay đổi theo lịch của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

b) Phương thức 2 và phương thức 4:

- Đợt 2: 03/7 - 31/8/2023

- Đợt 3: 01/9 - 30/10/2023

- Đợt 4: 01/9 - 30/10/2023

2. Thông báo kết quả xét tuyển

Kết thúc thời gian nhận hồ sơ của từng đợt, nhà trường sẽ tổ chức xét tuyển theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp cho đến khi hết chỉ tiêu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và thông báo kết quả cho thí sinh.

11. Yêu cầu bài thi môn Vẽ

a) *Về quy cách và nội dung*: Thí sinh tự vẽ 01 hình họa đầu tượng hoặc chân dung người (nam, nữ) hoặc đồ vật (lọ hoa, ấm, chén,...) trên giấy A3 bằng bút chì đen; 01 bài trang trí hình vuông (20 x 20 cm) họa tiết hoa lá, chất liệu bột màu, màu goát hoặc màu nước.

b) *Về yêu cầu sản phẩm*: Có bố cục chính phụ rõ ràng, sinh động và gợi sáng tối bằng bút chì đen (đối với bài hình họa) và họa tiết có yếu tố trang trí cao, phối màu đẹp (đối với bài trang trí).

c) *Phương thức dự thi*: Thí sinh tự hoàn thiện bài thi môn Vẽ theo yêu cầu và gửi bài về Trường Đại học Hòa Bình qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trường. Địa chỉ: Số 8 Bùi Xuân Phái, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

d) *Thời gian nộp bài dự thi*: Trước khi kết thúc mỗi đợt xét tuyển 2 tuần Thí sinh phải hoàn thành và nộp bài thi Vẽ về Trường Đại học Hòa Bình để chấm và thông báo kết quả.

Thí sinh có thể sử dụng kết quả dự thi môn Vẽ năm 2023 tại các trường đại học khác (giấy báo điểm) để xét tuyển thay cho bài thi Vẽ tại Trường Đại học Hòa Bình.

12. Hình thức nhận ĐKXT:

a) Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện bằng hình thức thư phát chuyển phát nhanh về địa chỉ: Trung tâm Tuyển sinh và Truyền thông, Trường Đại học Hòa Bình - Số 8, phố Bùi Xuân Phái, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

b) Văn phòng đại diện tại Thanh Hóa - Trường Đại học Hòa Bình, Số 4 Nguyễn Tạo, phường Trường Thi, TP Thanh Hóa. Điện thoại: 0237 375 7680 - 0911 984 422

c) Đăng ký và gửi hồ sơ trên website, trực tuyến hoặc email của Trường Đại học Hòa Bình <http://daihochoabinh.edu.vn>



d) Đăng ký trên trang thông tin của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

13. Địa điểm tư vấn và nhận hồ sơ:

a) Trường Đại học Hòa Bình - Số 8 phố Bùi Xuân Phái, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 0247 1099 669 - 0981 969 288.

b) Văn phòng đại diện tại Thanh Hóa - Trường Đại học Hòa Bình, Số 4 Nguyễn Tạo, phường Trường Thi, TP Thanh Hóa. Điện thoại: 0237 375 7680 - 0911 984 422

(**) Xem chi tiết tại Đề án tuyển sinh năm 2023 trên Website của Trường.


HIỆN TRƯỞNG *ueh*

NGND.PGS.TS Tô Ngọc Hưng